

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ ÁN CHO PHÉP THÀNH LẬP
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ HERO ENGLISH



HERO ENGLISH

ĐC: Số 118A, tổ 9, P. Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Điện Biên, ngày 20 Tháng 11 năm 2024



Số: 07 /Hero

Điện Biên, ngày 20 Tháng 11 năm 2024

ĐỀ ÁN

CHO PHÉP THÀNH LẬP TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ HERO ENGLISH

I. SỰ CẦN THIẾT CHO PHÉP THÀNH LẬP

1. Căn cứ pháp lý xây dựng đề án.

- Luật Giáo dục 2019

- Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT về quy định hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học

2. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội và sự phù hợp với quy hoạch của địa phương hoặc lĩnh vực.

Trong thời kỳ đất nước chuyển mình hội nhập, tiếng anh là một trong những hành trang không thể thiếu cho hầu hết thanh thiếu niên. Là một trong những tỉnh đã sớm có quan điểm, chính sách phát triển hàng đầu là giáo dục tỉnh Điện Biên đào tạo, nhằm nâng cao dân trí, thúc đẩy điều kiện để thanh niên hòa nhập với thế giới, phát triển nhanh nguồn nhân lực đủ về số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Bởi vậy, ngoại ngữ là một trong những hành trang quan trọng nhất cho mục tiêu trên.

3. Nhu cầu giáo dục đào tạo tiếng Anh từ cấp mầm non đến trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Trên địa bàn tỉnh Điện Biên có nhiều trung tâm đào tạo tư thục khác nhưng thực tế chưa đáp ứng hết được nhu cầu và mong muốn theo học của hầu hết người muốn học trình độ giáo viên, khả năng tổ chức, chất lượng đào tạo, thời gian cọ xát với người nước ngoài chưa nhiều. Hiện nay các đối tượng có nhu cầu du học nghiên cứu sinh, xuất khẩu lao động... đòi hỏi đào tạo ngoại ngữ với chất lượng cao và hiệu quả nhưng vẫn chưa có nhiều Trung tâm đáp ứng được.

Với sự cần thiết của việc hoạt động đào tạo ngoại ngữ tại địa bàn tỉnh Điện Biên. Công ty Cổ phần Phát Triển Giáo Dục Hero Điện Biên đề xuất thành lập Trung Tâm

2

Ngoại Ngữ Hero English đề tổ chức giảng dạy Tiếng Anh cho người học trên địa bàn Tỉnh Điện Biên.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP THÀNH LẬP

1. Tên cơ sở giáo dục: Trung tâm Ngoại Ngữ Hero English
2. Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Hero English Center
3. Địa chỉ trụ sở: Số 118A, tổ 9, P. Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
- Điện Thoại: 0215.220.2727
4. Họ và tên người dự kiến làm giám đốc trung tâm: *(kèm theo: sơ yếu lý lịch)*
Họ và tên: Đàm Thị Mai Hương Sinh ngày: 04/09/1982
Chức vụ: Giám đốc Công ty Cổ phần Phát Triển Giáo Dục Hero Điện Biên
Địa chỉ cơ quan: Số 118A, tổ 9, P. Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.
Điện thoại: 0977.066.299

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ GIÁO DỤC

1. Mục tiêu của cơ sở giáo dục:

Xây dựng **Trung tâm Ngoại Ngữ Hero English** thành Trung tâm cung cấp các Chương trình tiếng Anh tiên tiến, đủ các kỹ năng, áp dụng phương pháp dạy học hiện đại, hình thức phong phú..., chất lượng giáo dục hàng đầu của tỉnh Điện Biên;

Trong giai đoạn đầu, **Trung tâm Ngoại Ngữ Hero English** tập trung rèn luyện kỹ năng giao tiếp tiếng Anh và ôn tập luyện thi chứng chỉ ngoại ngữ.

1.1 Với Chương trình làm quen với Tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo.

- a) Nghe hiểu được một số từ, cụm từ và câu quen thuộc;
- b) Nghe hiểu và thực hiện được một số yêu cầu ngắn, đơn giản, quen thuộc;
- c) Nghe hiểu và có phản hồi phi ngôn ngữ hoặc trả lời ngắn gọn trong các tình huống giao tiếp đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi;
- d) Nghe hiểu và có phản hồi phi ngôn ngữ hoặc lời nói khi tham gia các trò chơi phù hợp với lứa tuổi;
- đ) Nghe hiểu được nội dung truyện tranh rất đơn giản, phù hợp với lứa tuổi.
- e) Nhắc lại được, nói được một cách tương đối rõ ràng, dễ nghe một số từ, cụm từ đơn giản;
- g) Nhắc lại được, đọc theo được một số bài vắn, bài thơ; hát theo một số bài hát đơn giản;

- h) Trả lời được câu hỏi về một số tình tiết của truyện theo tranh;
- i) Nhắc lại được, nói được một số từ thông dụng từ chỉ người, đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động, biểu tượng, kí hiệu rất đơn giản, phù hợp với lứa tuổi;
- k) Đọc theo được thành tiếng một số từ thông dụng khi xem tranh, minh họa chỉ người, đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động, biểu tượng, kí hiệu rất đơn giản, phù hợp với lứa tuổi;
- l) Tô màu được một số biểu tượng, kí hiệu, chữ cái theo hướng dẫn bằng tiếng Anh;
- m) Có hứng thú với tiếng Anh và tích cực tham gia các hoạt động làm quen với tiếng Anh;
- n) Mạnh dạn và tự tin trong giao tiếp.

1.2 Với Chương trình tăng cường Tiếng Anh cho học sinh tiểu học.

- a) Góp phần thực hiện mục tiêu, nội dung chương trình, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tiểu học.
- b) Khuyến khích học sinh học tập chuyên cần; phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo, khả năng tự học của học sinh; xây dựng niềm tin, rèn luyện đạo đức theo truyền thống Việt Nam.
- c) Sau khi hoàn thành chương trình, học sinh đạt được trình độ tương đương bậc 1 (A1) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

1.3 Với Chương trình tăng cường tiếng anh cho HS trung học cơ sở.

- a) Chương trình giáo dục trung học cơ sở giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.
- b) Chương trình giáo dục trung học cơ sở giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kĩ năng nền tảng.
- c) Sau khi hoàn thành chương trình, học sinh đạt được trình độ tương đương bậc 2 (A2) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2. Chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục

2.1 Chức năng

+ Tổ chức thực hiện hoạt động đào tạo, bồi dưỡng với các chương trình tiếng Anh cho học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định của pháp luật.

+ Tổ chức giảng dạy, tổ chức thi và kiểm tra theo từng giai đoạn hoặc cuối khóa.

2.2 Nhiệm vụ

1. Tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực tiếng anh, đáp ứng nhu cầu của người học.

2. Tuyển sinh và quản lý người học.

3. Tổ chức biên soạn hoặc lựa chọn tài liệu dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với đối tượng người học.

6. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên của trung tâm.

7. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu phát triển trung tâm, nâng cao chất lượng giáo dục.

8. Công khai các Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

9. Công khai mức thu học phí theo khóa học của người học phù hợp với chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

10. Xây dựng nội quy, quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc trung tâm; quản lý, tuyển dụng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chiến lược phát triển của trung tâm.

11. Quản lý tài chính, tài sản của trung tâm và được hưởng chính sách hỗ trợ ưu đãi theo quy định của pháp luật.

12. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

IV. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG GIÁO DỤC

1. Chương trình, nội dung giáo dục:

+ Chương trình làm quen với Tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo: bao gồm các giáo trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ em độ tuổi từ 3 tuổi đến 5 tuổi.

+ Chương trình tăng cường Tiếng Anh dành cho học sinh tiểu học: bao gồm các giáo trình làm quen tiếng anh tiếng Anh cho học sinh tiểu học trong độ tuổi từ 6 tuổi đến 11 tuổi.

+ Chương trình tăng cường Tiếng Anh dành cho học sinh trung học cơ sở: bao gồm các giáo trình tiếng Anh cho học sinh trung học trong độ tuổi từ 11 tuổi đến 15 tuổi.

- Thời gian đào tạo dự kiến của mỗi khóa học: 24 buổi/1 khoá đào tạo kéo dài 3 tháng

2. Các nội dung tích hợp (nếu có):

3. Kế hoạch, lộ trình triển khai thực hiện chương trình:

- Thực hiện rèn luyện kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, cho các đối tượng học sinh, chương trình giáo dục phổ thông về tiếng Anh.

3.1 Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo (từ 3 đến 5 tuổi):

Là chương trình học tiếng Anh gồm 3 cấp độ được thiết kế dành riêng cho các học viên mẫu giáo 3 đến dưới 5 tuổi. Qua thực tế và chứng minh khoa học cho thấy, với lứa tuổi này các em dễ dàng làm quen và tiếp thu ngôn ngữ thứ hai rất đơn giản thông qua hình ảnh, cách phát âm chuẩn và có nhiều cơ hội để phát triển kỹ năng nghe nói thông qua nhiều hoạt

Chương trình tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo (từ 3 đến 5 tuổi):									
ST T	KNLN NVN	CEFR	Mã lớp	Giáo trình	Nhà xuất bản	Thời lượng	Số buổi/tuần	Số học sinh/lớp	Học phí/tháng
1		Beginner	Starter 1	Ferris Wheel 1	Macmillan Education	54 giờ	2 buổi/tuần	10-12	2.800.000
2			Starter 2	Ferris Wheel 1	Macmillan Education	54 giờ	2 buổi/tuần	10-12	2.800.000
3			Starter 3	Ferris Wheel 2	Macmillan Education	54 giờ	2 buổi/tuần	10-12	2.800.000
4			Starter 4	Ferris Wheel 2	Macmillan Education	54 giờ	2 buổi/tuần	10-12	2.800.000
5			Starter 5	Ferris Wheel 3	Macmillan Education	54 giờ	2 buổi/tuần	10-12	2.800.000
6			Starter 6	Ferris Wheel 3	Macmillan Education	54 giờ	2 buổi/tuần	10-12	2.800.000

- Thời gian học 54h/khóa
- Tổng số buổi học: 36 buổi/ khóa
- Mỗi buổi hoạt động 45 phút
- Số học viên/lớp: 10-12 học viên/lớp
- Học phí dự kiến: 2.800.000đ/tháng
- Giáo trình sử dụng: sử dụng giáo trình Ferris Wheel 1, Ferris Wheel 2, Ferris Wheel 3, của nhà xuất bản Macmillan Education
- Ký hiệu chương trình: Starter 1, Starter 2, Starter 3, Starter 4, Starter 5, Starter 6

- Giáo viên giảng dạy: Giáo viên có đủ trình độ chuyên môn và năng lực kinh nghiệm trong lĩnh vực giảng dạy.
- Mục tiêu đại được của khóa học: Học viên hoàn thành chương trình học từ 3 đến dưới 5 tuổi theo 5 level đã nêu trên sẽ có khả năng giới thiệu về tên tuổi, đọc được số từ 1 đến 10, tên các hình khối cơ bản, tên các màu sắc cơ bản, hỏi thăm sức khỏe bạn bè và người thân, hình thành thói quen nói cả câu và có khả năng đánh vần tiếng anh theo bảng phiên âm quốc tế IPA.

3.2 Chương trình tăng cường tiếng Anh dành cho học sinh tiểu học (từ 6 đến 11 tuổi):

Là chương trình học tiếng anh gồm 3 trình độ với 7 cấp độ được soạn thảo đặc biệt cho học sinh Tiểu Học.

2- Chương trình tiếng Anh dành cho học sinh tiểu học (từ 6 đến dưới 11 tuổi):								
S T T	CEFR LEVE	Mã lớp	Giáo trình	Nhà xuất bản	Thời lượng	Số buổi/t uần	Số học sinh/lớ p	Học phí/tháng
1	Pre A1	Pro Starter	Kid's Box Starter	Cambridge	108h	2buổi/ tuần	10-12	2.800.000
2		Pro 1	Kid's Box 1	Cambridge	108h	2buổi/ tuần	10-12	2.800.000
3		Pro 2	Kid's Box 2	Cambridge	108h	2buổi/ tuần	10-12	2.800.000
4	A1	Pro 3	Kid's Box 3	Cambridge	108h	2buổi/ tuần	10-12	2.800.000
5		Pro 4	Kid's Box 4	Cambridge	108h	2buổi/ tuần	10-12	2.800.000
6	A2	Pro 5	Kid's Box 5	Cambridge	108h	2buổi/ tuần	10-12	2.800.000
7		Pro 6	Kid's Box 6 P	Cambridge	108h	2buổi/ tuần	10-12	2.800.000

- Thời gian học: 108h/ khóa
- Tổng số buổi học: 72 buổi/ khóa
- Mỗi buổi 2 tiết, mỗi tiết 45 phút
- Số học viên/lớp: 10-12 học viên/lớp
- Học phí dự kiến: 2.800.000đ/tháng
- Giáo trình sử dụng: Sử dụng giáo trình Kid's Box
- Nhà xuất bản: Cambridge
- Ký hiệu chương trình: Pro starter, Pro 1, Pro 2, Pro 3, Pro 4, Pro 5, Pro 6, Pro 7

- Giáo viên giảng dạy: Giáo viên có đủ trình độ chuyên môn và năng lực kinh nghiệm trong lĩnh vực giảng dạy, đảm bảo đủ bằng cấp giấy tờ theo quy định.
- Mục tiêu khóa học: Học viên hoàn thành hết level 3: các cấp độ Pro starter, Pro 1, Pro 2, tương ứng với bậc Pre-A1. Học viên hoàn thành hết level 5 các cấp độ Pro 3, Pro 4 tương ứng bậc A1 – khung tham chiếu CEFR. Học viên hoàn thành hết level 7 cấp độ Pro 5, Pro 6 tương ứng bậc A1 – khung tham chiếu CEFR.

3.3 Chương trình tăng cường tiếng Anh cho học sinh trung học cơ sở (từ 12 đến dưới 16 tuổi):

Là chương trình học tiếng Anh gồm 03 trình độ với 05 cấp độ được soạn thảo đặc biệt dành cho học viên từ 12 đến dưới 16 tuổi.

Giáo án cho mỗi khóa học được thiết kế rất chặt chẽ. Các học viên sẽ học từ vựng mới, cách phát âm chuẩn và có nhiều cơ hội phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua nhiều hoạt động giao tiếp phong phú và thú vị ngay tại lớp. Mỗi khóa học đều có chương trình rất phù hợp, tập trung phát triển 4 kỹ năng chính (Nghe, nói, đọc, viết) cùng với ngữ pháp, cấu trúc câu, từ vựng và phát âm.

Trong suốt khóa học các học viên sẽ học tiếng Anh thông qua các hoạt động diễn ra trong lớp học bao gồm: dự án theo chủ đề, thảo luận, các hoạt động giúp phát huy kỹ năng tư duy, làm bài qua việc tự học, tìm hiểu thông tin từ nguồn sách báo, internet, làm việc theo nhóm đôi hoặc nhóm ba giúp học viên hình thành và phát triển kỹ năng trình bày quan điểm cá nhân, phát triển các kỹ năng mềm, xử lý vấn đề, hình thành tư duy phản biện và có kiến thức rộng về các nền văn hoá toàn cầu.

Chương trình tăng cường tiếng Anh cho học sinh THCS (từ 12 đến dưới 16 tuổi):								
ST T	CEFR Level	Mã lớp	Giáo trình	Nhà xuất bản	Thời lượng	Số buổi/tuần	Số học sinh/lớp	Học phí/Tháng
1	A1	Elite Starter	Think! Starter	Cambridge	108giờ	2 buổi/tuần	10-12	2.800.000
2	A2	Elite 1	Think! 1	Cambridge	108giờ	2 buổi/tuần	10-12	2.800.000
3		Elite 2	Think! 2	Cambridge	108giờ	2 buổi/tuần	10-12	2.800.000
4	B1	Elite 3	Think! 3	Cambridge	108giờ	2 buổi/tuần	10-12	2.800.000

5		Elite 4	Think! 4	Cambridge	108giờ	2 buổi/ tuần	10-12	2.800.000
---	--	---------	----------	-----------	--------	-----------------	-------	-----------

- Thời gian học: 162 giờ/ khóa
- Tổng số buổi học: 108 buổi/ khóa
- Mỗi buổi 2 tiết, mỗi tiết 45 phút
- Số học viên/lớp: 10-12 học viên /lớp
- Học phí dự kiến: 2.800.000 đồng/tháng
- Giáo trình sử dụng: Sử dụng giáo trình Think! của nhà xuất bản Cambridge
- Ký hiệu chương trình: Elite Starter, Elite 1, Elite 2, Elite 3, Elite 4
- Giáo viên giảng dạy: Giáo viên có đủ trình độ chuyên môn và năng lực kinh nghiệm trong lĩnh vực giảng dạy.
- Mục tiêu khóa học: Học viên hoàn thành cấp độ 1 Elite starter sẽ đạt đầu ra tương ứng với bậc A1 khung tham chiếu CEFR. Học viên hoàn thành 2 cấp độ tiếp theo Elite 2, Elite sẽ đạt đầu ra tương ứng với bậc A2 khung tham chiếu CEFR. Học viên hoàn thành cấp độ Elite 3, Elite 4 sẽ đạt đầu ra tương ứng với bậc B1 khung tham chiếu CEFR.

3.4 Chương trình Ielts (Từ 14 tuổi trở lên)

- Chương trình Ielts thích hợp cho học viên từ 14 tuổi trở lên, những ai muốn nâng cao kiến thức và khả năng sử dụng Tiếng Anh học thuật cho nhiều mục đích khác nhau. Trong mỗi khóa học, giáo án giảng dạy được biên soạn giúp học viên rèn luyện đầy đủ 4 kỹ năng nghe nói đọc viết. Phương pháp đào tạo đề cao tính trải nghiệm, sự tương tác và thực hành ngôn ngữ liên tục. Áp dụng phương pháp TTT (Test Teach Test) nhằm
- Tạo hứng thú học tập tốt cho học sinh.
- Học sinh được học tập trung hơn vào những phần mình đang gặp khó khăn, đi đúng trọng tâm hơn.
- Học sinh nhận ra được điểm yếu, lỗ hổng kiến thức của mình để tự củng cố thêm.
- Từ đó chinh phục các mục tiêu đã đặt ra.

I		Chương trình IELTS
---	--	---------------------------

STT	KN LN NV N	CEF R LEV EL	Mã lớp	Giáo trình	Nhà xuất bản	Th ời lượ ng	Số buổi/1 tuần	Số học sinh/l ớp	Học phí/ tháng (ĐVT: đồng)
1	Bậc 3	B1	Pre IELTS	Get ready for IELTS 3.5 - 4.5	Collins	64 giờ	2 buổi/ tuần	8-10	3.800.000
2			IELTS 4.5	Mindset for IELTS 1 Cambridge 9-18	Cambridge UK	64 giờ	2 buổi/ tuần	8-10	3.800.000
3	Bậc 4	B2	IELTS 5.0	Mindset for IELTS 1 Cambridge 9-18	Cambridge UK	64 giờ	2 buổi/ tuần	8-10	3.800.000
4			IELTS 5.5	Mindset for IELTS 2 Cambridge 9-18	Cambridge UK	64 giờ	2 buổi/ tuần	8-10	3.800.000
5	Bậc 5	C1	IELTS 6.0	Mindset for IELTS 2 Cambridge 9-18	Cambridge UK	64 giờ	2 buổi/ tuần	8-10	3.800.000
6			IELTS 6.5	Mindset for IELTS 3 Cambridge 9-18	Cambridge UK	64 giờ	2 buổi/ tuần	8-10	3.800.000
7	Bậc 6	C2	IELTS 7.0	Mindset for IELTS 3	Cambridge	64 giờ	2 buổi/ tuần	8-10	3.800.000

10									
				Cambridge e 9-18					

- Thời gian học: 64 giờ/khóa
- Tổng số buổi học: 32 buổi/khóa
- Số học viên/lớp: 8-10 học viên/lớp
- Học phí dự kiến: 3.800.000 đồng/ 1 tháng
- => Học phí phụ thuộc vào từng thời điểm các chương trình ưu đãi của Công ty
- Giáo trình sử dụng: sử dụng giáo trình Mindset for IELTS – Nhà xuất bản: Cambridge
- Ký hiệu chương trình: IELTS
- Giáo viên giảng dạy: Giáo viên có đủ trình độ chuyên môn và năng lực kinh nghiệm trong lĩnh vực giảng dạy.
- **Mục tiêu khóa học:**
 - Học viên hoàn thành cấp độ IELTS 4.5 tương ứng với bậc B1 - khung tham chiếu CEFR.
 - Học viên hoàn thành cấp độ IELTS 5.0 tương ứng với bậc B1+ - khung tham chiếu CEFR.
 - Học viên hoàn thành cấp độ IELTS 5.5 tương ứng với bậc B2 - khung tham chiếu CEFR.
 - Học viên hoàn thành cấp độ IELTS 6.0 tương ứng với bậc B2+ - khung tham chiếu CEFR.
 - Học viên hoàn thành cấp độ IELTS 6.5 tương ứng với bậc C1 - khung tham chiếu CEFR.
 - Học viên hoàn thành cấp độ IELTS 7.0 tương ứng với bậc C1+ - khung tham chiếu CEFR.

4. Tài liệu giảng dạy và học tập.

- Nguồn giáo trình giảng dạy Trung tâm sử dụng được thực hiện theo các quy định của Bộ GDĐT. Bao gồm:

12			
2	Điều hoà	Chiếc	1
3	Tivi màn hình cảm ứng	Chiếc	1
4	Ghế tay viết	Chiếc	36
5	Camera	Chiếc	1
6	Bàn + ghế Giáo viên	Bộ	1
Phòng học 3			
1	Bảng viết	Chiếc	2
2	Điều hoà	Chiếc	1
3	Camera	Chiếc	1
4	Bàn học	Chiếc	16
5	Ghế	Chiếc	16
6	Bàn + ghế giáo viên	Bộ	1
IV Khu vui chơi và sảnh lễ tân			
1	Bàn tiếp khách	Chiếc	4
2	Ghế tiếp khách	Chiếc	12
3	Điều hoà	Chiếc	1
4	Tủ trưng bày	Chiếc	1
5	Quầy lễ tân	Chiếc	1
6	Quạt cây	Chiếc	2
7	Bộ Máy tính	Bộ	7
8	Bàn + ghế GD	Bộ	1
9	Camera	Chiếc	1
10	Ghế làm việc	Chiếc	7

3. Phương tiện, học liệu tham khảo và các điều kiện khác

4. Các điều kiện đảm bảo quy định về phòng cháy chữa cháy:

- Về phòng chống cháy nổ: Trung tâm đã được Công an phòng cháy chữa cháy Tỉnh Điện Biên cấp hồ sơ phê duyệt về công tác phòng chống cháy nổ đạt yêu cầu, trung tâm sẽ trang bị đầy đủ phương tiện phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật.

- Về vệ sinh môi trường: hàng ngày nhân viên tạp vụ của Trung tâm dọn dẹp sạch sẽ trong và ngoài trung tâm, kết hợp với nhân viên môi trường dọn dẹp môi trường ngoài trung tâm luôn thoáng mát và sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh môi trường sạch đẹp.

- Y tế: Trung tâm đã trang bị tủ thuốc, các dụng cụ sơ cứu, bông băng.

5. Hệ thống hồ sơ, sổ sách:

- Bộ Hồ sơ đề nghị thành lập Trung tâm ...
- Hồ sơ phòng cháy chữa cháy.
- Hồ sơ nhân sự của trung tâm
- Hợp đồng, thanh lý hợp đồng với cha mẹ, người đỡ đầu của người học
- Hồ sơ theo dõi lớp học
- Quy chế, nội quy,

(bổ sung thêm nếu có)

VI. TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Thông tin về đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động của cơ sở giáo dục (Kèm theo: danh sách trích ngang và sơ yếu lý lịch của đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người lao động).
(Có sơ yếu lý lịch kèm theo)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ	Vị trí	Ghi chú
1	Đàm Thị Mai Hương	04/09/1982	Nữ	Đại Học Công Nghệ Victoria	Chứng chỉ tiếng anh CEFR: C2	Giám đốc trung tâm	Phòng H.chính
2	Lê Phương Dung	20/03/1986	Nữ	Bằng cử nhân kế toán		HCNS kiêm Kế toán	Phòng H.chính
3	Vũ Quỳnh Trang	17/11/2002	Nữ	Bằng cử nhân Bằng Đại học sư phạm Hà Nội	Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3 Trường Đại học sư phạm hà nội	Giáo viên – Trợ giảng tiếng anh	P. Đào tạo
4	Nguyễn Thu Hương	25/12/2000	Nữ	Bằng cử nhân Đại học kinh tế quốc dân	Cử nhân quản trị kinh doanh - đào tạo bằng Tiếng anh E-BBA	Giáo viên – Trợ giảng tiếng anh	P. Đào tạo
5	Nguyễn Thanh Tú	20/7/2002	Nữ	Cử nhân truyền thông Đại học công nghệ SWINBURNE		Giáo viên – Trợ giảng tiếng anh	P. Đào tạo
6	Lô Văn Thân	08/01/1998	Nam	Cao đẳng Sư phạm – khoa công tác xã hội		NV tuyển sinh	P. Tuyển sinh
7	Bùi Thanh Tùng	04/02/2001	Nam	Bằng cử nhân Đại học sư phạm Hà Nội	Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 1 Trường Đại học sư phạm hà nội	NV tuyển sinh	P. Tuyển sinh
8	Nguyễn Bảo Trâm	02/11/2001	Nữ	Đại học cử nhân kế toán Trường ĐH mở Hà Nội		NV tuyển sinh	P. Tuyển sinh
9	Cao Thị Hồng Hạnh	05/10/2000	Nữ	Bằng cử nhân Học Viên Ngân Hàng		NV tuyển sinh	P. Tuyển sinh
10	Quảng Thị Kiên	16/02/1991	Nữ	Bằng cử nhân kế toán	Chứng chỉ tiếng anh trình độ 3	NV tuyển sinh	P. Tuyển sinh

Dự kiến Trung tâm tuyển 03 giáo viên nước ngoài về giảng dạy tại trung tâm, đảm bảo đúng quy định (sau khi được phê duyệt thành lập, cấp phép và được phép hoạt động trung tâm sẽ tiến hành trình lên UBND tỉnh Điện Biên để xin vị trí và cấp phép giảng dạy cho giáo viên người nước ngoài tại Trung tâm).

2. Dự kiến đối tượng, quy mô tuyển sinh theo từng năm học/chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

Quy mô đào tạo của **Trung Tâm Ngoại Ngữ Hero English** trong năm 2024 tới năm 2030 theo dự kiến dạy tại trung tâm:

Trong năm 2024-2025

STT	Chương trình	Số lượng HV	Số lớp
1	Làm quen Tiếng Anh dành cho trẻ mầm non	75	5
2	Tăng cường Tiếng Anh dành cho HS tiểu học	64	4
3	Tăng cường Tiếng Anh dành cho HS trung học cơ sở	64	4
Tổng		203	13

Dự kiến các năm tiếp theo, từ năm 2026-2030

STT	Chương trình	Số lượng HV	Số lớp
1	Làm quen Tiếng Anh dành cho trẻ mầm non	120	8
2	Tăng cường Tiếng Anh dành cho HS tiểu học	102	6
3	Tăng cường Tiếng Anh dành cho HS trung học cơ sở	102	6
Tổng		324	20

VII. NGUỒN LỰC VÀ TÀI CHÍNH

1. Vốn đầu tư: Kế hoạch vốn đầu tư phải phù hợp với quy mô dự kiến của từng giai đoạn. Đối với cơ sở giáo dục tư thục phải có phương án huy động vốn và cân đối vốn theo từng giai đoạn để duy trì hoạt động của nhà trường.

Nguồn tài chính được hình thành từ nguồn thu nhập cá nhân có trước để tiến hành đầu tư hoạt động Trung tâm. Trong đó, cụ thể về khoản chi đầu tư ban đầu như sau:

+ Trang bị cơ sở vật chất, đồ dùng, phương tiện, học liệu, công cụ dụng cụ, thiết bị dạy học gồm: Mua máy tính, ti vi, điều hòa, điện thoại bàn, đèn chiếu sáng, quạt điện, bàn ghế cho giáo viên, bàn ghế cho học sinh ngồi học, bảng dạy học, bảng ghim tài liệu, ghế ngồi phòng nghỉ, tủ trưng bày quà tặng, tủ thư viện, thiết bị phòng cháy chữa cháy, trang bị catalog và các trang trí trung tâm.

+ Văn phòng phẩm, mua tài liệu, giáo trình, in ấn hoàn chỉnh: Trung tâm đầu tư mua các giáo trình dạy học, in ấn và chuẩn bị tranh ảnh tài liệu phục vụ việc dạy và học, mua các văn phòng phẩm cần thiết như giấy, bút viết bảng, bút chì, bút bi,...

+ Lắp đặt internet và tham gia gói cước ban đầu: Trung tâm lắp đặt internet theo gói cước của các nhà mạng, thanh toán phí lắp đặt và thiết bị để lắp đặt.

+ Nước, điện, điện thoại: Công ty lắp đặt các máy bàn phục vụ hoạt động của trung tâm, đồng thời trả tiền cước tháng, trả tiền điện, nước.

+ Dự phòng: Do chưa có đủ nguồn thu nên trung tâm dự phòng để phòng các trường hợp chi đột xuất.

2. Cơ chế quản lý thu, chi học phí: Dự kiến các khoản thu, chi trong từng năm học/chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

- Mức thu phí dự kiến và thời gian thu phí

Trung tâm dự kiến mức thu phí một lần hoặc theo từng tháng

+ Chương trình làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo: 2.800.000/1 học viên/1 tháng

+ Chương trình tăng cường tiếng Anh cho học sinh tiểu học: 2.800.000/1 học viên/1 tháng

+ Chương trình tăng cường tiếng Anh cho học sinh trung học cơ sở: 2.800.000/1 học viên/1 tháng

Việc thu học phí có sự thống nhất giữa công ty và trung tâm, có quan tâm đến các đối tượng là con nhà nghèo và gia đình chính sách.

VIII. PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Kế hoạch và tiến độ xây dựng cơ sở vật chất.

- Giai đoạn 1: Lựa chọn mặt bằng và lập kế hoạch cải tạo
- Giai đoạn 2: Cải tạo và trang trí, Cải tạo không gian:
- Giai đoạn 3: Mua sắm và lắp đặt thiết bị giảng dạy
- Giai đoạn 4: Hoàn thiện và chuẩn bị khai trương

Kiểm tra tổng thể cơ sở vật chất: Đảm bảo tất cả các phòng học, phòng hành chính và khu vực khác đã hoàn thiện và sẵn sàng đưa vào sử dụng.

Chuẩn bị khai trương: Đảm bảo mọi công tác chuẩn bị cho buổi khai trương trung tâm đã hoàn tất.

2. Kế hoạch và tiến độ mua sắm thiết bị, phương tiện tổ chức thực hiện chương trình giáo dục.

- Xác định nhu cầu và lập danh sách thiết bị cần mua
- Mua sắm thiết bị giảng dạy và công cụ hỗ trợ
- Lắp đặt và kiểm tra thiết bị
- Đào tạo sử dụng thiết bị và phương tiện
- Kiểm tra và hoàn thiện

3. Kế hoạch và tiến độ tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý.

- Tháng 1 – Tháng 3: Tuyển dụng giảng viên, cán bộ quản lý.
- Tháng 4 – Tháng 5: Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn và kỹ năng cho giảng viên và cán bộ quản lý.
- Tháng 6: Đánh giá kết quả đào tạo và tiến hành các điều chỉnh cần thiết.
- Tháng 7 – Tháng 8: Đào tạo bổ sung và tiếp tục bồi dưỡng định kỳ.

Chú trọng đến công tác tuyển dụng và đào tạo ngay từ đầu sẽ giúp trung tâm có một đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý chất lượng, từ đó nâng cao hiệu quả giảng dạy và sự phát triển bền vững của trung tâm.

4. Kế hoạch và tiến độ phát triển chương trình, nội dung giảng dạy.

- Tháng 1 – Tháng 2: Thiết kế chương trình, lựa chọn tài liệu giảng dạy, và chuẩn bị giảng viên.
- Tháng 3 – Tháng 4: Thử nghiệm chương trình và điều chỉnh dựa trên phản hồi.
- Tháng 5: Triển khai chương trình chính thức.
- Tháng 6 – Tháng 7: Đánh giá chương trình, cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy.
- Tháng 8 trở đi: Mở rộng chương trình và phát triển các khóa học chuyên sâu.

Với kế hoạch và tiến độ phát triển chương trình giảng dạy này, trung tâm sẽ đảm bảo chất lượng học tập, đồng thời tạo ra môi trường học tập hấp dẫn và phù hợp với nhu cầu của học viên.

5. Kế hoạch và tiến độ sử dụng nguồn vốn thực hiện đề án.

- Giai đoạn 1 (Tháng 1 – Tháng 2): Chuẩn bị cơ sở vật chất, thuê mặt bằng, tuyển dụng nhân sự (50% nguồn vốn).
- Giai đoạn 2 (Tháng 3 – Tháng 4): Đào tạo nhân sự, quảng bá và tổ chức khóa học thử nghiệm (25% nguồn vốn).
- Giai đoạn 3 (Tháng 5 – Tháng 6): Vận hành chính thức và duy trì hoạt động (15% nguồn vốn).
- Giai đoạn 4 (Tháng 7 trở đi): Đánh giá, cải tiến, giám sát và điều chỉnh (10% nguồn vốn).

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn này sẽ giúp trung tâm ngoại ngữ mới thành lập vận hành hiệu quả ngay từ giai đoạn đầu, đồng thời duy trì sự ổn định và phát triển lâu dài.

Trên đây là đề án cho phép thành lập **Trung Tâm Ngoại Ngữ Hero English** với những bước chuẩn bị, kế hoạch thực hiện, chiến lược kinh doanh, cơ cấu nhân sự, chương trình giảng dạy dự kiến ban đầu.

Công ty Cổ phần Phát Triển Giáo Dục Hero Điện Biên xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính minh bạch và chính xác của những thông tin đã khai trong đề án cho phép thành lập Trung tâm Ngoại Ngữ Hero English.

Kính trình Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên xét duyệt đề án được triển khai ứng dụng trong thực tế, nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế trên địa bàn Tỉnh Điện Biên.

Ngay khi được cấp phép thành lập, chúng tôi xin cam kết thực hiện đúng, đủ các nội dung đã được báo cáo đề trình và phê duyệt cho Trung tâm đi vào hoạt động theo quy định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Thành viên HĐQT Quản trị;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

Đỗ Thị Mai Hương

STT	Chương trình	Giáo trình	Nhà xuất bản
1	Làm quen Tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo (lứa tuổi từ 3- dưới 5)	-Ferris wheel	Macmillan
2	Tăng cường Tiếng Anh dành cho HS tiểu học (lứa tuổi từ 5 - dưới 11)	-Kid Box	Cambridge
3	Tăng cường Tiếng Anh dành cho HS trung học cơ sở (lứa tuổi từ 11 - 15)	-Think	Cambridge

V.ĐẤT ĐAI, CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ

1.Thông tin về khu đất dự kiến xây dựng cơ sở giáo dục:

(Bao gồm HD thuê nhà kèm theo)

2. Cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị giảng dạy và học tập

Tất cả các phòng ban được thiết kế đầy đủ ánh sáng tự nhiên vào ban ngày và ánh sáng điện đảm bảo vào buổi tối, đều được trang bị máy lạnh cùng với bảng tương tác thông minh, ti vi cảm ứng, quạt trần và nhiều dụng cụ học tập và trợ giảng thiết yếu, sắp xếp bàn ghế phù hợp.

- Thống kê trang thiết bị, đồ dùng dạy học:

STT	Trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
II	Phòng học		
Phòng học 1			
1	Điều hoà	Chiếc	1
2	Tivi màn hình cảm ứng	Chiếc	1
3	Bàn học mầm non	Chiếc	3
4	Ghế mầm non	Chiếc	30
5	Camera	Chiếc	1
6	Bàn + ghế Giáo viên	Bộ	1
Phòng học 2			
1	Bảng viết	Chiếc	2